TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:14/2021/QĐST – DS.	*N, ngày 23 tháng 4 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 73/2021/TLST – DS ngày 31 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1975;

Bị đơn**:** Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Tổ N, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum;

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc thanh toán tiền:

Vào ngày 28/01/2021 giữa bà Nguyễn Thị Thu Tr với bà Nguyễn Thị Thùy L xác lập, thống nhất bà Nguyễn Thị Thùy L nợ bà Nguyễn Thị Thu Tr 59.360.000đ (*Năm mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị Thùy L có trách nhiệm trả số tiền 59.360.000đ (Năm mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị Thu Tr vào ngày 14/5/2021.

Bà Nguyễn Thị Thu Tr xin rút lại yêu cầu đòi số tiền lãi đối với bà Nguyễn Thị Thùy L là 1.978.000đ (*một triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

+/ Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Thu Tr với bà Nguyễn Thị Thùy L: Nếu bà Nguyễn Thị Thùy L chậm trả tiền cho bà Nguyễn Thị Thu Tr theo thời gian xác định trên

thì phải trả lãi 10%/năm/ số tiền nợ gốc chậm trả cho đến khi thanh toán xong nợ.

-*Về án phí*: Căn cứ Điều 144 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bà Nguyễn Thị Thùy L chịu trách nhiệm nộp 1.484.000đ (*một triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Bà Nguyễn Thị Thu Tr được nhận lại 1.540.000đ (*một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002670 ngày 31-3-2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
-VKSND huyện;
- THADS huyện;
-Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo